TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2025/DSPT
Ngày: 08-01-2025
V/ v "Bồi thượng thiệt hại, danh dự, nhân phẩm, uy tín"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hồng Phương
Các thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Quế
Bà Nguyễn Thị Thuỷ

- Thư ký phiên tòa: Bà Lý Bích Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên: Bà Lê Ngọc Kim Loan - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa

Ngày 08 tháng 01 năm 2025, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân tỉnh Thái Nguyên xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 111/2024/TLPT-DS ngày 03 tháng 10 năm 2024 về "Bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm, uy tín".

Do bản án dân sự sơ thẩm số 19/2024/DS-ST ngày 11/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên bị kháng cáo.

Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 196/2024/QĐ - PT ngày 05 tháng 11 năm 2024, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ông Dương Văn G sinh năm 1974; (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho nguyên đơn: Luật sư Nguyễn Ngọc T, Văn phòng L3, Đoàn Luật sư tỉnh T.

Địa chỉ: Số nhà A, ngõ C, đường Z, tổ C, phường T, TP T, tỉnh Thái Nguyên; (Có mặt)

2. Bị đơn: Ông Hoàng Văn T1; Chức vụ: Trưởng Công an xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên; (Có đơn xin xử vắng mặt).

Địa chỉ nơi cư trú: TDP H, thị trấn H, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Dương Đình L, Phó trưởng công an xã T (Vắng mặt - có đơn xin vắng mặt);

Địa chỉ nơi cư trú: Xóm H, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

4. **Người làm chứng**:

4.1. Ông Hoàng Ngọc T2, sinh năm 1968; (Vắng mặt)

ĐKTT: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

4.2. Ông Nguyễn Xuân Đ, sinh năm 1982; (Vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

3.3. Ông Nguyễn Văn T3, sinh năm 1965; (Có mặt)

Địa chỉ: Xóm V, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên

5. Người kháng cáo: Ông Dương Văn G là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo bản án sơ thẩm, nguyên đơn ông Dương Văn G trình bày:

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông G trình bày:

Ông Dương Văn G là công dân cư trú tại xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Ngày 24/2/2022 ông Hoàng Văn T1 là trưởng Công an xã T, huyện P mời ông G lên trụ sở Công an xã làm việc về tranh chấp đất đai. Tại đây ông Hoàng Văn T1 yêu cầu ông G phải xét nghiệm nhanh chất ma túy trong cơ thể, ông G không nhất trí vì cho rằng đây là thông tin vu khống, thất thiệt, vì ông G không liên quan gì đến ma tuý, bản thân ông có con trai hiện đang là Công an chính quy; con khác là công chức nhà nước đề nghị làm rõ người tố cáo rồi thực hiện việc xét nghiệm nhưng ông T1 trả lời Công an có đơn tố giác lưu hồ sơ, yêu cầu ông G chấp hành theo Luật phòng chống ma tuý. Ông G bỏ về thì ông Hoàng Văn T1 ngăn lại không cho về và yêu cầu ông G phải xét nghiệm xong mới cho về.

Vì bị ép buộc, ông G nhất trí cho xét nghiệm với điều kiện phải có người chứng kiến gồm: ông Hoàng Ngọc T2 (là người bán gỗ cho xưởng của ông), và vợ ông là Nguyễn Thị Q, ông Đ là ủy viên ban chi ủy chi bộ xóm Đ, xã T, anh Hoàng Văn K cán bộ Trạm y tế xã T chứng kiến và thực hiện luôn việc xét nghiệm chất ma túy. Trước khi xét nghiệm ông G đã yêu cầu ông Trịnh L1 một biên bản trước khi xét nghiệm với nội dung nếu xét nghiệm ông G không nghiện ma túy thì Công an xã T phải chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi làm sai của Công an xã T. Biên bản này có ông G, đồng chí T1 và Đồng chí L cùng ký (biên bản lần 1).

Ông G đã đồng ý lấy nước tiểu xét nghiệm, kết quả xét nghiệm ông âm tính (Không có chất ma tuý trong nước tiểu), không có dấu hiệu nào liên quan đến ma tuý, ông Hoàng Văn T1 đã lập biên bản (lần 2) về nội dung trên. Ông G có chụp được ảnh 2 biên bản gửi kèm minh chứng.

Với hành vi trên cho thấy ông Hoàng Văn T1 - Trưởng công an xã T, huyện P đang lạm quyền là trưởng Công an, yêu cầu trái pháp luật, vô cớ cho rằng ông Dương Văn G nghiện ma tuý và yêu cầu xét nghiệm nhanh ma tuý trong khi không có bằng chứng là làm nhục ông, xúc phạm nghiêm trọng đến nhân phẩm, danh dự của ông G, ảnh hưởng đến uy tín của gia đình ông G nói chung và của con ông G là sĩ quan Công an, là công chức nhà nước nói riêng, làm xấu hình ảnh của ông G trong mắt mọi người xung quanh.

Nay ông G khởi kiện đề nghị Toà án nhân dân huyện Phú Bình giải quyết Buộc ông Hoàng Văn T1 phải công khai xin lỗi ông Dương Văn G tại Tòa án (trong đơn khởi kiện ông G đề nghị xin lỗi công khai tại địa phương) và bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần do xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông G theo quy định của pháp luật là 30 triệu đồng.

Đối với ông Dương Đình L - Phó trưởng Công an xã T, ông G yêu cầu Tòa án triệu tập ông L tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan để làm rõ việc ông T1 đã có hành vi xúc phạm danh dự của ông, ông G không yêu cầu ông L phải bồi thường thiệt hại danh dự nhân phẩm cho ông G .

Trong đơn khởi kiện, bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên toà, nguyên đơn là ông Dương Văn G có nội dung khởi kiện như Luật sư đã trình bày.

- Tại bản tự khai, biên bản hòa giải và tại phiên toà, bị đơn là ông Hoàng Văn T1 trình bày: Công an xã T nhận được thông tin về việc ông Dương Văn G có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma tuý, để xác minh thông tin nêu trên, Công an xã T đã mời ông G đến công an xã để làm việc với hai nội dung: yêu cầu ông G trong quá trình chờ cơ quan chức năng giải quyết việc tranh chấp đất đai với gia đình bà B thì không được có hành vi làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương và không được có hành vi xâm hại đến danh dự, sức khỏe của người khác, nội dung thứ hai là yêu cầu ông G thực hiện việc xét nghiệm ma túy trong nước tiểu vì có thông tin cho rằng ông G có biểu hiện sử dụng trái phép chất ma túy.

Quá trình thực hiện các nội dung làm việc, Công an xã T đề nghị ông G cung cấp mẫu nước tiểu để thực hiện việc xét nghiệm chất ma tuý trong cơ thể của ông G. Ban đầu ông G không hợp tác với cơ quan công an, không cung cấp mẫu nước tiểu để thực hiện việc xét nghiệm bằng phương pháp test nhanh. Đến khoảng 11 giờ 30 phút cùng ngày sau khi được cơ quan công an động viên, tuyên truyền về Luật phòng chống ma túy, ông G đã đồng ý cung cấp mẫu nước tiểu để lực lượng Công an thực hiện xét nghiệm có sự tham gia phối hợp của cán bộ y tế và ban đại diện quản lý xóm Đ nơi ông G cư trú. Sau khi xét nghiệm có kết quả âm tính, công an xã đã thông qua biên bản xét nghiệm cho ông G và những người tham gia nghe, công nhận là đúng và ký biên bản. Quá trình làm việc với ông G bản thân ông và lực lượng Công an xã đã thực hiện đúng quy định của pháp luật, không có cử chỉ, lời nói xúc phạm danh dự, nhân phẩm và uy tín của ông G.

Sau khi sự việc xảy ra ông giáp đã có đơn tố cáo ông đến Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Công an huyện P, tỉnh thái Nguyên đã tiến hành giải quyết nội dung tố cáo của ông G đối với ông và đã có kết luận nội dung tố cáo của ông G là sai (ông đã đề nghị Tòa án thu thập tài liệu chứng cứ này tại Công an huyện P).

Đối với yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn G yêu cầu ông Hoàng Văn T1 phải công khai xin lỗi ông (Dương Văn G) tại Tòa án (trong đơn khởi kiện ông đề nghị xin lỗi công khai tại địa phương) và bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần do xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông theo quy định của pháp luật là 30 triệu đồng ông không nhất trí vì yêu cầu đó không có căn cứ.

Tại bản tự khai, biên bản hòa giải người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Dương Đình L - Phó Trưởng công an xã T trình bày: Ngày 24/02/2022, thực hiện ý kiến chỉ đạo của đồng chí Trưởng công an xã T và thực hiện chức năng nhiệm vụ của cán bộ thực hiện công tác cảnh sát khu vực, ông đã đến gặp trực tiếp và mời ông Dương Văn G đến trụ sở công an xã T để làm việc với nội dung xét nghiệm chất ma túy trong cơ thể của ông G theo quy định của Luật phòng chống ma túy và các văn bản pháp luật liên quan. Tại buổi làm việc với ông G có sự tham gia của đồng chí Hoàng Văn T1, Trưởng công an xã T. Ông và ông T1 đã thông báo nội dung buổi làm việc đến ông G, ban đầu ông G không đồng ý thực hiện việc xét nghiệm. Ông và đồng chí T1 đã tuyên truyền, giải thích pháp luật về xét nghiệm chất ma túy thì ông G đã đồng ý và tự nguyện lấy mẫu nước tiểu để thực hiện xét nghiệm chất ma túy. Sau khi lấy mẫu, công an xã đã phối hợp với Trạm y tế xã T sử dụng que test

ma túy để xét nghiệm chất ma túy, kết quả xét nghiệm âm tính. Kết thúc xét nghiệm, công an xã đã lập biên bản theo quy định và thông báo kết quả cho ông G. Trong quá trình xét nghiệm, làm việc có sự chứng kiến của cán bộ Trạm y tế xã T và không ai có bất cứ hành động ép buộc, uy hiếp hay xâm phạm gì đến danh dự, thân thể của ông G. Đến nay ông G có đơn khởi kiện, yêu cầu ông T1 phải công khai xin lỗi và bồi thường thiệt hại danh dự, nhân phẩm cho ông G số tiền 30.000.000đ. Với yêu cầu khởi kiện của ông G đối với ông T1 là không có căn cứ, bản thân ông và đồng chí T1 không có hành vi gì xúc phạm đến thân thể, danh dự, nhân phẩm của ông G. Việc làm của ông và đồng chí Trịnh là thực hiện đúng chức trách, nhiệm vụ theo đúng quy định pháp luật.

Người làm chứng: 1. Ông Hoàng Ngọc T2 trình bày: ngày 24/02/2022, ông đang chơi ở nhà ông G thì có anh L là phó Công an xã T đến nhà ông G. Anh L2 trao đổi nội dung gì với ông G thì ông không được rõ nhưng sau đó anh G đi lên trụ sở Công an xã T, huyện P. Một lúc sau thì ông cũng lên trụ sở Công an xã T. Khi đang ở ngoài sân thì có nhìn thấy anh T1 là trưởng Công an xã T túm cổ áo ông G đẩy vào trong phòng làm việc. Ông không nghe thấy các bên to tiếng với nhau, không nhìn thấy anh T1 hoặc cán bộ công an xã có lời nói xúc phạm đến danh dự hoặc có hành động xâm phạm đến thân thể của ông G. Ông được biết lý do anh Trịnh T4 cổ áo ông G vì ông G không chấp hành việc Công an xã T yêu cầu ông G phải xét nghiệm ma túy. Sau đó ông G yêu cầu phải có cán bộ xã và cán bộ y tế chứng kiến, khi có người chứng kiến thì ông G đã đồng ý cho Công an xã T xét nghiệm ma túy. Kết quả xét nghiệm ông G âm tính với chất ma túy.

2. Ông Nguyên Xuân Đ trình bày: Khoảng 11 giờ ngày 24/02/2022 ông đang làm việc thì được đồng chí Hoàng Văn T1 - Trưởng Công an xã T gọi điện bảo ông lên trụ sở Công an xã nhờ chút việc. Khi ông đến trụ sở Công an xã thì thấy đồng chí Trịnh nhờ làm chứng về việc mời ông G lên để xét nghiệm ma túy, lúc đó ông thấy có bà Nguyễn Thị Q (vợ ông G) và ông Hoàng Ngọc T2 cũng ở đó. Trong khi thực hiện việc xét nghiệm chất ma túy đối với ông Dương Văn G ông không nghe thấy hoặc nhìn thấy anh T1 hoặc cán bộ công an xã T có lời nói xúc phạm đến danh dự hoặc có hành động xâm phạm đến thân thể của ông G. Kết quả xét nghiệm ông G âm tính với chất ma túy.

3. Ông Nguyễn Văn T3 trình bày: Khoảng 11 giờ ngày 24/02/2022 ông sang trụ sở Công an T để trao đổi công việc. Khi ông sang đến trụ sở Công an xã ông nhìn thấy ông Dương Văn G là công dân xóm Đ, xã T, huyện P đang ở bên trong phòng làm việc của Công an xã và cãi nhau với mấy đồng chí công an về việc xét nghiệm ma túy, lúc đó ông nhìn thấy bà Nguyễn Thị Q (vợ ông G) đang ở đó. Ông thấy ông G đang làm việc với Công an xã nên ông quay về chỗ làm việc. Những diễn biên tiếp theo ông không được chứng kiến.

Tòa án đã tiến hành thu thập tài liệu chứng cứ theo yêu cầu của bị đơn, tại bản Kết luận về nội dung tố cáo số 1568/ KL- CAPB ngày 15/6/2022 của Trưởng Công an huyện P về các nội dung tố cáo của ông Dương Văn G đối với ông Hoàng Văn T1 đã thể hiện:

- Việc ông G tố cáo đồng chí Thượng úy Dương Đình L, phó Trưởng Công an xã T yêu cầu trái pháp luật, áp giải ông G đến Công an xã T: Tố cáo sai.

- Việc ông G tố cáo đồng chí Hoàng Văn T1, Trưởng Công an xã T và đồng chí Thượng úy Dương Đình L, phó Trưởng Công an xã T giữ người trái pháp luật đối với ông G, vu khống ông G sử dụng trái phép chất ma túy: Tố cáo sai.

- Việc ông G tố cáo đồng chí Hoàng Văn T1, Trưởng Công an xã T và đồng chí Thượng úy Dương Đình L, phó Trưởng Công an xã T xúc phạm danh dự, nhân phẩm của ông G: Tố cáo sai.

Tại phiên tòa ngày 23/4/2024 ông Dương Văn G và luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông G đề nghị Hội đồng xét xử thu thập thêm tài liệu chứng cứ là toàn bộ hồ sơ giải quyết khiếu nại tố cáo của Dương Văn G đối với ông Hoàng Văn T1 do Công an huyện P giải quyết.

Tòa án đã ra Quyết định yêu cầu cung cấp chứng cứ số 13/2024/ QĐ – CCTLCC yêu cầu Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên cung cấp tài liệu chứng cứ là Hồ sơ giải quyết đơn tố cáo của ông Dương Văn G, sinh năm 1974, trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đối với ông Hoàng Văn T1, Trưởng Công an xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Ngày 24/5/2024 Tòa án nhân dân huyện Phú Bình nhận được Công văn số 861/ CAPB –TM ngày 20/5/2024 về việc cung cấp hồ sơ giải quyết tố cáo. Nội dung Công văn: Để thực hiện biện pháp bảo vệ bí mật thông tin người tố cáo (Điều 56), Công an huyện P từ chối cung cấp hồ sơ giải quyết tố cáo của ông Dương Văn G, sinh năm 1974, trú tại: Xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên đối với ông Hoàng Văn T1, Trưởng Công an xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên. Tuy nhiên để Tòa án có căn cứ trong việc giải quyết vụ án dân sự, công an huyện P cung cấp bản phô tô các tài liệu gồm: Kết luận về nội dung tố cáo số 1568/ KL- CAPB ngày 15/6/2022 của Trưởng Công an huyện P; Thông báo kết quả giải quyết tố cáo số 1626/ TB – CAPB ngày 20/6/2022 của Trưởng Công an huyện P; Thông báo số 9796/ CAT - TTr ngày 26/9/2022 của Công an tỉnh T về việc không giải quyết lại nội dung tố cáo.

Tại phiên tòa ông Dương Văn G cung cấp tài liệu chứng cứ là biên bản xác minh của Luật sư Nguyễn Ngọc T đối với:

1. Ông Nguyễn Hữu D - Trưởng xóm Đ, xã T, huyện P, tỉnh Thái Nguyên cung cấp: Từ thời điểm ông D làm trưởng xóm Đ, xã T (tháng 10/2018) đến nay ông chưa nhận được thông tin bằng văn bản hoặc phản ánh trực tiếp của nhân dân xóm Đ về việc ông Dương Văn G, sinh năm 1974, công dân xóm Đ có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Xóm Đ và các tổ chức đoàn thể, chi bộ không có bất cứ báo cáo hoặc phản ánh tới chính quyền các cấp về việc ông Dương Văn G có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Ông Đỗ Xuân H – Bí thư chi bộ xóm Đ, xã T, huyện P cung cấp: Ông H khẳng định không có phản ánh, báo cáo của đảng viên hoặc quần chúng nhân dân về việc quần chúng Dương Văn G có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Tổ chức Đảng, chi bộ không có bất cứ báo cáo với bát kỳ cơ quan, tổ chức, cá nhân nào về việc ông Dương Văn G là đối tượng nghiện ma túy hoặc có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Không có tổ chức đoàn thể hoặc Trưởng xóm Đ báo cáo cấp ủy chi bộ về việc ông Dương Văn G sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 19/2024/DS-ST ngày 11/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên đã xét xử và quyết định:

Bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm của ông Dương Văn G đối với ông Hoàng Văn T1.

- Về án phí: Ông Hoàng Văn T1 không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Ông Dương Văn G được miễn 1.500.000đ án phí dân sự sơ thẩm đối với phần yêu cầu không được Tòa án chấp nhận.

Ngoài ra Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 23/7/2024 ông Dương Văn G kháng cáo không nhất trí bản án sơ thẩm. Với lý do: Toà án cấp sơ thẩm xét xử không đảm bảo khách quan , không thu thập đầy đủ chứng cứ, tài liệu liên quan đến việc giải quyết tố cáo của Công an P đối với ông, không triệu tập người làm chứng và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vi phạm nghiêm trọng về thủ tục tố tụng. Đề nghị Toà án nhân dân tỉnh Thái Nguyên huỷ toàn bộ bản án sơ thẩm số 19 ngày 11/7/2024 của Toà án nhân dân huyện Phú Bình để bảo vệ quyền lợi hợp pháp cho ông theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa phúc thẩm, ông Dương Văn G giữ nguyên nội dung kháng cáo. Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông G và ông G trình bày các căn cứ kháng cáo và cho rằng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án cấp sơ thẩm chưa thu thập được hồ sơ ai là người tố cáo ông G sử dụng chất ma tuý, tại buổi làm việc chỉ có ông G, ông T1 và ông L, ngoài ra không có ai. Do vậy, không có ai làm chứng việc ông G bị giữ người trái pháp luật, việc yêu cầu ông G xét nghiệm ma tuý phải trên cơ sở xác định có vi phạm trong việc phòng chống ma tuý, ông G không có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý thì Công an không được phép giữ ông G để yêu cầu xét nghiệm ma tuý. Ông T1 đã xâm phạm danh dự nhân phẩm của ông G. Đề nghị Toà án cấp phúc thẩm xem xét nếu không đủ căn cứ thì cần huỷ bản án sơ thẩm để xét xử lại để làm rõ ai là người cung cấp thông tin ông G sử dụng ma tuý.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên phát biểu sự tuân theo pháp luật của Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa và Hội đồng xét xử từ khi thụ lý vụ án đến trước khi nghị án đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về đường lối giải quyết vụ án, quá trình giải quyết vụ án. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng dân sự. Không chấp nhận kháng cáo của ông Dương Văn G. Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 19/2024/DS-ST ngày 11/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên. Ông G không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà, nghe lời trình bày của đương sự. Sau khi nghe ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đơn kháng cáo của ông Dương Văn G làm trong hạn luật định, đã nộp tiền tạm ứng án phí được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2]. Xét nội dung kháng cáo của ông G, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Theo yêu cầu khởi kiện của ông Dương Văn G cho rằng bị đơn là ông Hoàng Văn Trịnh T5 Công an xã T, huyện P đã yêu cầu ông Dương Văn G thực hiện việc

xét nghiệm chất ma túy đối với ông Dương Văn G là yêu cầu trái pháp luật, vô cớ cho rằng ông G nghiện ma tuý và yêu cầu xét nghiệm nhanh ma tuý trong khi không có bằng chứng là làm nhục ông, xúc phạm nghiêm trọng đến nhân phẩm, danh dự của ông, ảnh hưởng đến uy tín của ông và gia đình ông nói chung và con ông là sĩ quan Công an, là công chức nhà nước nói riêng, làm xấu hình ảnh của ông trong mắt mọi người xung quanh. Ông G đã tố cáo cán bộ Công an huyện P và đã được kết luận về nội dung tố cáo số 1568/ KL- CAPB ngày 15/6/2022 của Công an huyện P về các nội dung tố cáo của ông Dương Văn G đối với ông Hoàng Văn T1 là tố cáo sai.

Đối với số tiền ông G yêu cầu ông T1 bồi thường thiệt hại tổn thất về tinh thần do đã xâm phạm đến danh dự, nhân phẩm, uy tín của ông theo quy định của pháp luật là 30 triệu đồng.

Hội đồng xét xử thấy: Quá trình giải quyết vụ án ông G không cung cấp được chứng cứ chứng minh có thiệt hại xảy ra, mức độ thiệt hại và chưa có căn cứ nào xác định ông Hoàng Văn T1, Trưởng Công an xã T, huyện P đã xúc phạm danh dự, nhân phẩm uy tín đối với ông G khi thực hiện nhiệm vụ.

Toà án cấp sơ thẩm đã bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện đòi bồi thường thiệt hại do danh dự, nhân phẩm, uy tín bị xâm phạm của ông Dương Văn G đối với ông Hoàng Văn T1 là có căn cứ. Hội đồng xét xử phúc thẩm không chấp nhận kháng cáo của ông G, cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3]. Đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thái Nguyên tại phiên tòa là có căn cứ.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308, Điều 148 Bộ luật tố tụng dân sự;

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Dương Văn G.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 19/2024/DS-ST ngày 11/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên.

2. Án phí phúc thẩm: Căn cứ điểm d khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Toà án. Ông Dương Văn G không phải chịu án phí dân sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án dân sự sơ thẩm số 19/2024/DS-ST ngày 11/7/2024 của Tòa án nhân dân huyện Phú Bình, tỉnh Thái Nguyên có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- TAND huyện Phú Bình;
- THADS huyện Phú Bình;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Hồng Phương